TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS-ST
Ngày 30 - 10 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.
2. Ông Nguyễn Bá Đoàn.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Trần Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa****:* Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2018/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1984. Sinh trú quán: Xóm 12, thôn P xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Lê Thị R; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 25/02/2016, Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, đã chấp hành xong ngày 15/12/2016; tạm giữ ngày 31/7/2018, tạm giam ngày 06/8/2018. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1989; trú tại: Xóm 12, thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Ông Dương Văn S, sinh năm 1967; trú tại: Xóm 3, thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- Anh Trần Nam Tr, sinh năm 1979; nơi cư trú: Xóm 1, thôn B, xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 05 ngày 31/7/2018, Công an tỉnh Hà Nam

tuần tra trên địa bàn xóm 3, thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam, phát hiện thấy Nguyễn Văn C, sinh năm 1984 ở xóm 12, thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam đang điều khiển xe mô tô BKS 29N5-7090 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu Nguyễn Văn C dừng xe để kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại mặt đường nơi C đứng 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa màu trắng, đường kẻ màu xanh bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Nguyễn Văn C khai nhận các hạt tinh thể màu trắng bị thu giữ là ma túy mua về để sử dụng, khi bị bắt giữ đã thả từ lòng bàn tay trái xuống nền đường. Công an tỉnh Hà Nam lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng ký hiệu QT01. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng màu đen - bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen; 01 xe mô tô BKS 29N5-7090 và số tiền 50.000đồng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Văn C không phát hiện, thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 121/PC54-MT ngày 02/8/2018 của Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,424gam loại Methamphetamime, Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về nguồn gốc số ma túy: Nguyễn Văn C khai nhận mua của người đàn ông tên Th ở xã Đ, huyện Ư, thành phố Hà Nội. Do C không biết họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể cùng đặc điểm nhận dạng của người đàn ông tên Th nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được.

Đối với vật chứng thu giữ, cơ quan điều tra đã làm rõ: Số tiền 50.000đồng và chiếc điện thoại di động Nokia là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn C không liên quan đến vụ án. Chiếc điện thoại di động Samsung, chiếc xe mô tô BKS 29N5-7090 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1989 ở xóm 12, thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam. Anh Ch không biết bị cáo dùng xe mô tô, điện thoại đi mua ma túy.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSKB ngày 17/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố Nguyễn Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn C từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 31/7/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 121/PC54-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 50.000đồng, 01 điện thoại Nokia. Trả lại cho anh Nguyễn Văn Ch 01 điện thoại di động Samsung và 01 chiếc xe mô tô BKS 29N5-7090. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 05 ngày 31/7/2018, tại xóm 3, thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam. Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang Nguyễn Văn C, sinh năm 1984 ở xóm 12, thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam tàng trữ trái phép 0,424gam Methamphetamine mục đích để sử dụng. Hành vi đó của Nguyễn Văn C đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật Hình sự Việt Nam bảo vệ đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Hành vi cất giữ bất hợp pháp 0,424gam Methamphetamine trong lòng bàn tay trái của bị cáo mục đích để sử dụng, khi thấy Công an kiểm tra đã thả xuống nền đường để trốn tránh của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và chất ma tuý không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe bản thân bị cáo mà còn làm nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm trong xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi cất giữ trái phép chất ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội, luôn có ý thức chấp hành chính sách pháp luật đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Khi quyết định hình phạt Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Ngày 25/02/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng…hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, tài sản và là người mắc nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Nguyễn Văn C khai mua của người đàn ông tên Th ở xã Đ, huyện Ư, thành phố Hà Nội. Do bị cáo không biết họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng đã được cơ quan điều tra giao nhận đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 19/9/2018 gồm: 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 121/PC54-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bàn phím cứng, máy đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKY-BEST, BKS 29N5-7090, màu đỏ-nâu. Qua các tài liệu có trong hồ sơ, phiếu tra cứu xe máy vật chứng không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung màu đen-bạc là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Ch, anh Ch không biết bị cáo mượn xe, điện thoại để đi mua ma túy và xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên trả lại cho anh Ch theo quy định Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 31/7/2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 121/PC54-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bàn phím cứng màu xanh-đen, máy đã qua sử dụng. Trả lại cho anh Nguyễn Văn Ch 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung màu đen-bạc và 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKY-BEST màu đỏ-nâu, BKS 29N5-7090, đã qua sử dụng (Tình trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản như biên bản giao nhận giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 19/9/2018).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt